

Bản án số: 87/2026/HS-ST
Ngày 18 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lệ Bích và ông Hoàng Văn Xuân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lục Thanh Hương - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Ông Đàm Quang Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 78/2026/TLST-HS ngày 24/4/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Nông Văn H; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; Sinh ngày 16 tháng 3 năm 1998 tại xã Đàm Thủy, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nông Văn C (đã chết) và bà Lý Thị T, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 10/01/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng) xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 11/8/2023, chấp hành xong Bản án, hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2026 đến nay tại Phân trại tạm giam Trùng Khánh, Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 19 giờ 00 phút ngày 20/01/2026, Tổ công tác Công

an xã Đàm Thủy chủ trì phối hợp với lực lượng Đồn Biên phòng Đàm Thủy tiến hành tuần tra bảo đảm an ninh trật tự tại xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Khi đến đoạn đường nội đồng khu vực Nà Phiắc thì phát hiện Nông Văn H có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của Hùng có 04 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. Nông Văn H khai số chất bột màu trắng trên là ma túy, loại Heroine của H vừa mua với Hoàng Thị L, sinh năm 1991, là người cùng xóm với số tiền 400.000 đồng; mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ số vật chứng nghi là ma túy và 01 điện thoại di động.

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 21/01/2026, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định vật chứng thu giữ của Nông Văn H. Kết quả vật chứng thu giữ của H có tổng khối lượng 0,23 gam. Tại kết luận giám định số 48/KL-KTHS ngày 27/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Nông Văn H khai nhận, bản thân là người nghiện ma túy từ năm 2021. Khoảng 19 giờ ngày 20/01/2026, H đi bộ đến nhà của Hoàng Thị L mua 400.000 đồng ma túy. Nhận được ma túy, H đi bộ về nhà. Khi đi đến đoạn đường nội đồng Nà Phiắc thuộc xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Về số tài sản tạm giữ xác định được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone có vỏ màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 354072252189059, số Imei 2: 354072252057397 là của bị cáo sử dụng để liên lạc với người thân và gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSKV3 ngày 23/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố Nông Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan. Nay bị cáo biết hành vi của mình là sai.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Số 48/KL-KTHS Hoàn mẫu vụ Nông Văn H"; 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong ban đầu, giấy gói màu trắng thu giữ đối với Nông Văn H ngày 20/01/2026"; Trả lại cho bị cáo 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tranh luận bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 19 giờ 00 phút ngày 20/01/2026, tại đoạn đường nội đồng khu vực Nà Phiắc thuộc xóm Háng Thoang, xã Đàm Thủy, tỉnh Cao Bằng, Tổ công tác Công an xã Đàm Thủy và Đoàn Biên phòng Đàm Thủy phát hiện bắt quả tang Nông Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,23 gam ma túy, loại Heroine; mục đích sử dụng cho bản thân.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích sử dụng trái phép chất ma túy nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý. Khi bị bắt bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,23g ma túy, loại Heroine, đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Xét về nhân thân: Tuy được coi là chưa có tiền án, tiền sự nhưng trước đó bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội liên quan đến ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để làm lại cuộc đời, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương lại tiếp tục phạm tội liên quan đến ma túy. Điều này thể hiện tính coi thường và chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt nên là người có nhân thân

xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm đang có chiều hướng gia tăng hiện nay. Xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại tạm giữ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai mua với Hoàng Thị L, cùng trú tại xóm Háng Thoang, xã Đàm Thủy, tỉnh Cao Bằng, tuy nhiên Hoàng Thị L không thừa nhận hành vi bán chất ma túy cho Nông Văn H. Qua khám xét người, chỗ ở, phương tiện đối với L cơ quan chức năng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án. Ngoài lời khai của Nông Văn H thì bị cáo cũng không chứng minh được việc đã mua ma túy với L. Do đó không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn H 03 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 20/01/2026.

3. Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Số 48/KL-KTHS Hoàn mẫu vụ Nông Văn H, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy"; 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong ban đầu, giấy gói màu trắng thu giữ đối với Nông Văn H ngày 20/01/2026"

- Trả lại cho bị cáo 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh số Imei 1: 354072252189059, số Imei 2: 354072252057397 tạm giữ đối với Nông Văn H"

Xác nhận các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ, Công an tỉnh Cao Bằng;
- CQ Thi hành án hình sự CA tỉnh;
- VKSND Khu vực 3 – Cao Bằng;
- Phòng THADS khu vực 3 - Cao Bằng;
- Phân trại Tạm giam Trùng Khánh,
Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Đàm Thủy (t/báo);
- Công an xã Đàm Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Tùng

Lý do gì bị bắt vào ngày 20/01/2026? Khi bắt bị thu giữ những gì (04 gói, 01 điện thoại)? ma túy này là của ai? bị cáo cất giữ ở đâu? có khối lượng bao nhiêu? bị cáo được chứng kiến việc cân không? Được nhận kết luận giám định số chất bột thu giữ của bị cáo là ma túy chưa? Có ý kiến gì về kết luận giám định này? ma túy này Từ đâu mà có? mua với ai, ở đâu, mua bao nhiêu tiền? tiền mua ma túy của riêng bị cáo hay ai góp cùng không? bị cáo quan hệ thế nào với người có tên Hoàng Thị Lý cùng xóm? Trước giờ có mâu thuẫn gì không? việc mua bán ngoài bị cáo và Lý thì còn ai biết nữa không? có tài liệu gì chứng minh k? **Bị cáo mua ma túy về nhằm mục đích gì? Có bán cho ai k? bị cáo thường mua ma túy ở đâu để sử dụng? bị cáo sử dụng ma túy từ thời gian nào? Loại ma túy và hình thức sử dụng? Ngày dùng mấy lần? mỗi lần bao nhiêu tiền? bị cáo cai nghiện lần nào chưa? bị cáo làm nghề gì, có thu nhập ổn định không, có tài sản riêng không? 01 điện thoại tạm giữ là của ai? Sử dụng vào mục đích gì nhiều? có ý kiến gì về những tài sản tạm giữ? Nhận thức về hành vi của mình như thế nào?**

Hỏi bị cáo: Bị cáo mua ma túy về nhằm mục đích gì? Có bán cho ai k? bị cáo thường mua ma túy ở đâu để sử dụng? bị cáo sử dụng ma túy từ thời gian nào? Loại ma túy và hình thức sử dụng? Ngày dùng mấy lần? mỗi lần bao nhiêu tiền? bị cáo cai nghiện lần nào chưa?

Hỏi bị cáo: bị cáo làm nghề gì, có thu nhập ổn định không, có tài sản riêng không? 01 điện thoại tạm giữ là của ai? Sử dụng vào mục đích gì nhiều? có ý kiến gì về những tài sản tạm giữ? Nhận thức về hành vi của mình như thế nào?

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Xuân - Hoàng Thị Lệ Bích

Nông Văn Tùng